

Kết quả công tác Tư pháp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Trong năm 2019, dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự phối hợp có hiệu quả của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên, công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả với nhiều điểm mới đã tạo sự chuyển biến tích cực, bám sát chương trình, kế hoạch đề ra, nhất là những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm được Bộ Tư pháp, UBND tỉnh phê duyệt.

Trong công tác chỉ đạo, Sở Tư pháp đã chủ động phối hợp với các Sở, Ban, Ngành tỉnh, UBND cấp huyện tham mưu cho UBND tỉnh quán triệt, triển khai những nội dung cơ bản, những chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác tư pháp. Trong đó, lĩnh vực xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành được tổ chức thực

hiện nghiêm túc. Quá trình thực hiện thường xuyên được rà soát nhằm kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập nảy sinh từ thực tiễn để điều chỉnh phù hợp. Trong năm 2019, toàn tỉnh đã ban hành 71 văn bản QPPL, trong đó: 28 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và 43 Quyết định của Ủy ban nhân dân. Sở Tư pháp đã tham gia góp ý 83 dự thảo văn bản QPPL, thẩm định 54 dự thảo VBQPPL; các phòng Tư pháp cấp huyện đã thẩm định 05 dự thảo văn bản QPPL. Toàn tỉnh thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 44 văn bản QPPL, rà soát 227 văn bản QPPL (*Cấp tỉnh: 133 văn bản, cấp*

huyện: 94 văn bản) theo chuyên đề và các lĩnh vực Quản lý nhà nước.

Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật được chú trọng, từng bước đi vào chiều sâu. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản chỉ đạo của cấp trên trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở tiếp tục được triển khai thực hiện. Trong năm 2019, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tỉnh và UBND các cấp đã

tổ chức được 14.692 cuộc/ đợt phổ biến pháp luật trực tiếp (tăng 6.977 cuộc/ đợt so với năm 2018) cho hơn 1.300.136 lượt người tham dự; 29 cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho 16.669 lượt người tham dự (tăng 25 cuộc thi và 15.791 lượt người tham dự so với năm 2018); tích cực biên soạn, phát hành đề cương giới thiệu văn bản pháp luật; biên soạn và in ấn, cấp phát hàng trăm nghìn tờ gấp tuyên truyền và các tài liệu phổ biến pháp luật. Các Tổ Hòa giải viên trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 895 vụ việc, trong đó, hòa giải thành 669 vụ đạt 74,7%, hòa giải không thành 208 vụ, đang giải quyết 18 vụ đã góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở.

Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch đảm bảo, bồi thường nhà nước tiếp tục được triển khai toàn diện, đúng pháp luật, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ

chức, công dân trong giải quyết công việc. Trong năm 2019, trên địa bàn tỉnh đã đăng ký khai sinh cho 14.500 trường hợp (giảm 7.735 trường hợp so với năm 2018), đăng ký khai tử 2.034 trường hợp (giảm 168 trường hợp so với năm 2018), đăng ký kết hôn 4148 trường hợp (giảm 1.902 trường hợp so với năm 2019). Đối với các việc hộ tịch có yếu tố nước ngoài đã đăng ký khai sinh 01 trường hợp (giảm 02 trường hợp so với năm 2018), khai tử 03 trường hợp (tăng 02 trường hợp so với năm 2018), đăng ký kết hôn 03 trường hợp (giảm 02 trường hợp so với năm 2018); chứng thực 461.713 bản sao (giảm 18.862 bản so với năm 2018), 3.583 hợp đồng, giao dịch (giảm 1.756 việc so với năm 2018), chứng thực chữ ký 8.647 việc (tăng 1.473 việc so với năm 2018). Toàn tỉnh đã đăng ký nuôi con nuôi cho 60 trường hợp (tăng 15 trường hợp so với năm 2018). Tiếp nhận 6.184 thông tin lý lịch tư pháp (tăng 120 thông tin so

với năm 2018) và cấp 1.879 phiếu LLTP (tăng 1.035 phiếu LLTP so với năm 2018), trong đó tỷ lệ trả kết quả đúng và trước hạn đạt 100%. Các cơ quan, đơn vị chức năng đã thực hiện 2.681 trường hợp đăng ký biện pháp bảo đảm (tăng 454 giao dịch so với năm 2018), xóa đăng ký 2.433 trường hợp.

Công tác xử lý vi phạm hành chính đã được quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt; việc xử lý vi phạm hành chính được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền. Sở Tư pháp đã chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh. Công tác theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện nghiêm túc, nhất là đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh. Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện xây dựng Hệ dữ liệu văn bản QPPL trong

lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm; tiếp tục triển khai thực hiện có trọng tâm “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 - 2022 trên địa bàn tỉnh.

Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp được triển khai thực hiện toàn diện trên các lĩnh vực. UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp tăng cường quản lý đối với tổ chức và hoạt động luật sư trên địa bàn tỉnh. Năm 2019, toàn tỉnh có 09 tổ chức hành nghề luật sư với tổng số 19 luật sư đã giải quyết 394 vụ việc (trong đó: tố tụng 277 vụ việc, tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác 46 vụ việc, trợ giúp pháp lý 71 vụ việc), doanh thu đạt 344.610.000 đồng. Hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh về cơ bản đã tuân thủ các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Toàn tỉnh có 02 tổ chức đấu giá tài sản với 04 Đấu giá viên đã thực hiện 66 cuộc đấu giá thành với tổng giá trị tài sản bán được

là 50.517.075.000 đồng (giảm 88.965.842.000 đồng so với năm 2018). Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Công chứng tiếp tục được tăng cường thực hiện theo đúng nội dung, tiến độ tại Kế hoạch số 4152/KH-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Luật Công chứng năm 2014, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh duy trì ổn định 03 tổ chức hành nghề công chứng với 07 công chứng viên (gồm 03 công chứng viên làm việc tại Phòng Công chứng Nhà nước số 01 và 04 công chứng viên làm việc tại 02 Văn phòng công chứng) đã thực hiện 7.348 việc, thu phí 2.812.484.000 (giảm 990 việc và 548.000.000 đồng so với năm 2018). Để triển khai thực hiện Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ Sở Tư pháp đã tiến hành rà

soát đội ngũ giám định viên tư pháp, tổ chức giám định theo vụ việc. Tính đến thời điểm hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 tổ chức giám định tư pháp công lập với 67 giám định viên tư pháp (bao gồm: Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh và Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế), trong năm 2019 các Tổ chức giám định đã thực hiện được 1.198 vụ việc (tăng 203 vụ so với cùng kỳ năm 2018).

Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò trong đời sống xã hội, kịp thời bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho các đối tượng được trợ giúp, góp phần tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Trong năm 2019, Trung tâm TGPL nhà nước với 04 Trợ giúp viên pháp lý, 84 Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý ở cấp xã, 47 Cộng tác viên TGPL (trong đó có 10 Cộng tác viên là Luật sư, 01 Tư vấn viên pháp luật và 36 Cộng tác viên

Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ
TRONG LĨNH VỰC TƯ PHÁP

Thực hiện Biên bản ghi nhớ năm 2018, từ ngày 25/11-27/11/2019, Đoàn đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên (bao gồm 08 thành viên) do đồng chí Lê Quang Nhuận - Phó Giám đốc Sở làm trưởng đoàn đã sang thăm và làm việc với Sở Tư pháp tỉnh Phongsavaly, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Trên tinh thần đoàn kết, hữu nghị, tại buổi Hội đàm giữa Đoàn đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên và Đoàn đại biểu Sở Tư pháp Phongsavaly, hai bên đã thông báo cho nhau về tình hình kinh tế - xã hội của 02 tỉnh; cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ được giao của Sở Tư pháp; trao đổi kinh nghiệm trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp. Qua Hội đàm, đồng chí Tu La Phon A Ly Nha - Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Phongsavaly và đồng chí Lê Quang Nhuận - Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã thay mặt hai đoàn thống nhất đánh giá kết quả triển khai thực hiện biên bản ghi nhớ giữa hai Sở Tư pháp đã ký ngày 13/11/2018, theo đó 02 bên đã thường xuyên thông báo kết quả thực hiện công tác tư pháp và các thông tin khác có liên quan; thực hiện tốt việc rà soát, thống kê các trường hợp kết hôn không giá thú, dân di cư tự do để kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền nắm và quản lý. Đồng thời ghi nhận việc sang thăm và làm việc tại Sở Tư pháp Phongsavaly lần này của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên



Buổi Hội đàm giữa Sở Tư pháp 02 tỉnh.

đã góp phần tiếp tục phát huy mối quan hệ truyền thống đặc biệt và hợp tác toàn diện lâu đời giữa 02 tỉnh Điện Biên và Phongsavaly.

Trên cơ sở tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau và hợp tác phù hợp với pháp luật của mỗi bên; Sở Tư pháp 02 bên đã đề ra một số phương hướng, hợp tác trọng tâm trong thời gian tới, cụ thể:

- Thống nhất năm 2020, Đoàn công tác của Sở Tư pháp tỉnh Phongsavaly, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tiếp tục sang thăm và làm việc tại Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên để đánh giá tình hình hợp tác và cùng trao đổi kinh nghiệm về công tác tư pháp theo khả năng, điều kiện thực tế của mỗi bên.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người dân sống ở khu vực biên giới hai nước.

- Thường xuyên trao đổi cho nhau quy định của pháp luật của mỗi nước về công tác tư pháp.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Phòng Tư pháp các huyện có chung đường biên giới Việt Nam – Lào thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp theo quy định của pháp luật mỗi nước.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác quản lý về đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, nhận nuôi con nuôi giữa công dân Việt Nam và công dân Lào đang cư trú, sinh sống trên địa bàn 02 tỉnh để nắm tình hình dân cư tự do đến địa bàn, vượt biên trái phép, nam nữ sống chung với nhau như vợ, chồng không đăng ký kết hôn ở khu vực biên giới; kịp thời thông báo cho nhau và đề xuất biện pháp giải quyết; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục để thực hiện đăng ký kết hôn đối với các trường hợp công dân Lào và công dân Việt Nam sống chung với nhau như vợ, chồng ở

Sở Tư pháp:

Tổ chức Hội nghị phổ biến pháp luật cho báo cáo viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế

Hội nghị phổ biến pháp luật năm 2019 được Sở Tư pháp tổ chức ngày 21/11/2019 đã thu hút hơn 80 đại biểu là báo cáo viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế các Sở, ban ngành tỉnh tham dự.

Thực hiện Chương trình trọng tâm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019; thực hiện chức năng cơ quan Thường trực HĐPHPBGDPL tỉnh và UBND tỉnh giao, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 1115/KH-STP ngày 11/10/2019 và tổ chức thành công Hội nghị phổ biến pháp luật năm 2019 để phổ biến, trang bị kiến thức pháp luật mới cho hơn 80 người là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cán bộ làm công tác pháp chế các Sở, ban ngành tỉnh, lãnh đạo Phòng Tư pháp 10 huyện, thị, thành phố. Hội nghị đã tập trung giới thiệu các chuyên đề: Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; Công ước quốc tế

khu vực biên giới nhưng chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật mỗi nước.

- Hai bên chủ động rà soát, phân loại, hướng dẫn, tạo điều kiện cho công dân của hai bên có nguyện vọng nhập quốc tịch và đề nghị cấp có thẩm quyền cho nhập quốc tịch theo đúng quy định của pháp luật mỗi nước.

- Thống nhất tiếp tục trao đổi cho nhau kinh nghiệm ứng dụng phần mềm quản lý trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan; ứng dụng các phần mềm: Đăng ký và quản lý hộ tịch, lý lịch tư pháp, kế toán... trong thực hiện công tác tư pháp.

- Sở Tư pháp 02 bên báo cáo những nội dung hợp tác giữa hai bên lên Lãnh đạo 02 tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo.

Bài & ảnh: Thái Châu

về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị; Nội dung cơ bản và những điểm mới của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hộ, hộ, biếu, phụng; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi và một số văn bản pháp luật mới ban hành.

Hội nghị đã thu hút sự tham gia tích cực của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế; kịp thời phổ biến những quy định pháp luật mới giúp đội ngũ cán bộ chuyên môn và báo cáo viên pháp luật cập nhật kiến thức pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn.

PBGDPL

HỘI LUẬT GIA TỈNH ĐIỆN BIÊN

PHÁT HUY NỘI LỰC, ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT HƯỚNG VỀ CƠ SỞ

Phát huy thế mạnh của mình trong công tác tham gia xây dựng pháp luật và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; để khẳng định vai trò, vị thế của mình, năm 2019 Tỉnh hội Luật gia và các Chi hội trực thuộc đã tăng cường các hoạt động hướng về cơ sở, một trong những hoạt động nổi bật, điển hình đã được chính quyền, người dân ở cơ sở ghi nhận là công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Hội Luật gia tỉnh Điện Biên đã tích cực thực hiện nhiệm vụ là thành viên Hội đồng PBGDPL tỉnh, ký kết các Chương trình phối hợp và ban hành đầy đủ các Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc nhiệm vụ được giao. Các cấp Hội đã lồng ghép tổ chức được 208 hội nghị cho 6.606 lượt người dân tham dự; phát tờ gấp TTPL cho trên 10.000 lượt công dân; biên soạn 12 đề cương phổ biến giáo dục pháp luật, xuất bản 04 số Bản tin Hội Luật gia với số lượng 200 cuốn/số; in và cấp phát 488 bộ tài liệu tổng hợp kiến thức pháp luật, 187 cuốn sách hỏi đáp pháp luật về hộ tịch và căn cước công dân. Hội Luật gia tỉnh phối hợp với UBND các huyện Điện Biên, Tuần Giáo và thị xã Mường Lay tổ chức 11 hội nghị tuyên truyền Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi, Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và Luật trẻ em và một số kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân tại 15 xã với 488 đại biểu tham dự. Tại cơ sở, nhiều Chi Hội đã tích cực tổ chức các hoạt động TTPBPL với nhiều hình thức

đa dạng, phong phú, điển hình là: Chi hội Luật gia huyện Điện Biên Đông phối hợp tham gia 44 Hội nghị TTPBPL tại cơ sở cho 2.902 lượt người tham dự; Chi hội Sở Tư pháp tích cực duy trì các mô hình điểm trong công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở; biên soạn, in ấn 10.000 tờ gấp PL cấp phát cho nhân dân, biên soạn 12 đề cương giới thiệu văn bản pháp luật cung cấp cho Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, tổ chức TTPL cho cho 1.342 lượt người tại 18 bản thuộc 8 xã trên địa bàn tỉnh. Chi hội Trường Cao Đẳng KTKT Điện Biên đã tổ chức 10 cuộc tư vấn pháp luật cho 474 lượt người, 10 buổi phổ biến giáo dục pháp luật cho 136 lượt công chức, viên chức, người lao động nhà trường và 338 em HSSV tham gia; Chi hội Luật gia khối đoàn thể đã tổ chức được 04 cuộc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với 200 người dân tham dự...

Nhằm góp phần tích cực vào xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhiều Chi hội và Luật gia đã tâm huyết, thể hiện

(Xem tiếp trang 23)

KIỂM TRA, HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Với phương châm “Cầm tay chỉ việc”, trong các tháng 11, 12 năm 2019, Sở Tư pháp đã tổ chức 02 đợt kiểm tra công tác xây dựng xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại 14 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh để kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giúp các địa phương nâng cao hiệu quả thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Tiếp cận pháp luật; nhằm giúp các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng nông thôn mới, Sở Tư pháp đã ban hành kế hoạch và thực hiện tốt các hoạt động kiểm tra trực tiếp việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các xã, thị trấn đăng ký đạt chuẩn, cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 và các xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc đạt chuẩn nhưng còn nhiều tiêu chí đạt điểm thấp.

Tại mỗi đơn vị được kiểm tra, Đoàn công tác đã trực tiếp làm việc với Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND xã, công chức chuyên môn và đại diện các tổ chức đoàn thể là thành viên Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp xã; kiểm tra hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và trao đổi, thảo luận những vấn đề liên quan như: Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Cấp ủy, chính quyền cơ sở; Việc thực hiện đánh giá, chấm điểm các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật; Công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn và tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Việc bố trí, huy động các nguồn lực đảm bảo triển khai công tác này tại cơ sở; phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời định hướng, đề xuất giải pháp khắc phục.

Qua kiểm tra cho thấy hầu hết các địa phương đã quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định; việc đánh giá, chấm điểm các tiêu chí tiếp cận pháp luật và tiêu chí 18.5 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới cơ bản sát với tình hình thực tế tại địa phương. Bên cạnh những kết quả

(Xem tiếp trang 11)

HUYỆN NẬM PỒ TẬP HUẤN CÔNG TÁC PHÁP CHẾ CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ, PHÁP CHẾ NGÀNH GIÁO DỤC

Hàng năm, thực hiện Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về thực hiện công tác pháp chế năm học, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nậm Pồ đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm học. Để đảm bảo cho công tác pháp chế được triển khai thực hiện có hiệu quả, ngày 05/12/2019, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nậm Pồ đã phối hợp với phòng Tư pháp huyện tổ chức Hội nghị tập huấn công tác pháp chế cho 95 cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ thực hiện công tác pháp chế trong 43 trường học trên địa bàn huyện.

Tại Hội nghị, đồng chí Phạm Thị Ngân, Trưởng phòng Tư pháp - Báo cáo viên pháp luật cấp huyện đã triển khai đến toàn thể các đại biểu một số nội dung chính liên quan đến công tác pháp chế, trọng tâm gồm 5 chuyên đề sau: Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; công tác bồi thường của Nhà nước.

Trong thời gian 01 ngày tập huấn, Hội nghị đã tập trung triển khai, phổ biến những nội dung cần thiết đối với cán bộ làm công tác pháp chế để chuẩn bị tốt cho việc triển khai thực hiện trong thời gian tới. Ngoài truyền đạt kiến thức khung, Báo cáo viên còn đưa ra các tình huống, các câu hỏi để hội nghị cùng trao đổi, thảo luận. Các đại biểu tham dự Hội nghị đã đặt rất nhiều câu hỏi xoay quanh những vấn đề thực tiễn đã thực hiện còn vướng mắc so với những quy định của pháp luật và đã được Báo cáo viên hỗ trợ giải đáp nhằm làm rõ hơn để thực hiện đúng pháp luật.

Kết thúc buổi tập huấn, khi được hỏi về công tác pháp chế, đồng chí Quàng Văn Trung - cán bộ pháp chế phòng Giáo dục và Đào tạo huyện cho biết: *“Trong những năm qua, nhờ sự quan tâm chỉ đạo của UBND huyện, công tác pháp chế trong ngành Giáo dục và Đào tạo huyện đã được thực hiện thường xuyên và ngày càng có hiệu quả đi lên. Trong các năm gần đây, phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với phòng Tư pháp huyện thường xuyên mở các Hội nghị tập huấn công tác pháp chế cho ngành Giáo dục và Đào tạo huyện. Thông qua các buổi tập huấn, đã góp phần nâng cao nhận thức của các học viên về vị trí, vai trò cũng như tầm quan trọng và cách thức tổ chức thực hiện công tác pháp chế trong ngành Giáo dục và Đào tạo”*.

Đồng chí Lò Thị Khoa - Hiệu trưởng Trường Mầm Non Vàng Đán chia sẻ: *“Qua những nội dung, ví dụ và các tình huống mà Báo cáo viên đưa ra trong Hội nghị đã giúp*



Báo cáo viên cùng đại biểu trao đổi, thảo luận tại Hội nghị tập huấn.

tôi nắm rõ hơn các kỹ năng, nghiệp vụ về công tác pháp chế để tôi có thể triển khai công tác này đạt hiệu quả và chất lượng hơn trong Trường Mầm Non Vàng Đán”.

Ngoài tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cơ bản về công tác pháp chế, Hội nghị còn triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện Đề án “*Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường giai đoạn 2017- 2021*” trên địa bàn huyện. Qua những khó khăn, bất cập thực tế khi triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, Hội nghị đã trao đổi, thảo luận và đưa ra 10 giải pháp để nâng cao chất lượng thực hiện Đề án này trong thời gian tới gồm: (1) Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác PBGDPL trong nhà trường cho đội ngũ cán bộ, giáo viên bằng hình thức tiếp tục tổ chức tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của công tác PBGDPL trong nhà trường thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết năm học của ngành, của chuyên môn; (2) Phân công cán bộ, giáo viên phụ trách công tác PBGDPL và mở rộng lực lượng tham gia công tác PBGDPL trong nhà trường; (3) Tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác PBGDPL trong nhà trường; (4) Lựa chọn nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với khả năng nhận thức của từng cấp học theo hướng học đi đôi với hành, kết hợp lý luận và thực tiễn; (5) Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hình thức, phương pháp PBGDPL; (6) Tăng cường PBGDPL trên các phương tiện thông tin của nhà trường; (7) Phối hợp tốt với các ngành chức năng, với gia đình và cộng đồng trong công tác PBGDPL; (8) Xây



Đ/c Quàng Văn Trung trao đổi ý kiến tại Hội nghị.

dựng và khai thác tốt tủ sách pháp luật, bổ sung thiết bị phục vụ giảng dạy môn Giáo dục công dân, Đạo đức và hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật; (9) Xây dựng và thực hiện kế hoạch, kết hợp với việc thường xuyên theo dõi, kiểm tra, tổ chức sơ kết, tổng kết về công tác PBGDPL trong nhà trường; (10) Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, cả vật chất, tinh thần cho công tác tuyên truyền PBGDPL.

Có thể thấy, đây là Hội nghị tập huấn có ý nghĩa quan trọng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nậm Pồ, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, lãnh đạo quản lý trong Nhà trường trên địa bàn về công tác pháp chế, đảm bảo kết quả thực hiện công tác pháp chế trong ngành Giáo dục và Đào tạo trong thời gian tới sẽ ngày càng đạt hiệu quả hơn./.

Giàng Tăng

Phòng Tư pháp huyện Nậm Pồ

KIỂM TRA, HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ...

(Tiếp theo trang 9)

đã đạt được, tại một số địa phương, công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vẫn còn gặp khó khăn, vướng mắc tập trung vào những vấn đề liên quan đến hệ thống thiết chế, cơ sở hạ tầng còn thiếu, chưa được phân bổ nguồn kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ; nguồn nhân lực còn thiếu và hạn chế nhất định về chuyên môn; công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn và tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại một số địa phương chưa được chặt chẽ... đã làm

ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật. Thông qua hoạt động kiểm tra, Đoàn công tác đã kịp thời trao đổi, phản hồi đối với những vướng mắc, bất cập mà các địa phương gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ này; hướng dẫn cụ thể đối với việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật chưa đạt chuẩn hoặc đạt điểm thấp, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong thời gian tới.

PBGDPL

Chi đoàn thanh niên Sở Tư pháp:

ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HƯỞNG ỨNG NGÀY PHÁP LUẬT VIỆT NAM NĂM 2019

Hơn 500 lượt người dân tại cơ sở đã tham dự các buổi tuyên truyền pháp luật lưu động do đoàn viên, thanh niên do Chi đoàn Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên thực hiện trong tháng cao điểm hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 (từ ngày 10/10 đến 10/11/2019).



Đoàn viên tuyên truyền về nội dung, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới cho người dân tại bản Ngừu xã Phì Nhừ huyện Điện Biên Đông.

Tích cực hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 (09/11), thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, lãnh đạo cơ quan, Chi đoàn thanh niên Sở Tư pháp đã phối hợp với các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tổ chức 01 đợt tuyên truyền pháp luật lưu động tại các thôn, bản thuộc các xã Phì Nhừ, Keo Lôm (huyện Điện Biên Đông) và xã Nà Sáy, Chiềng Đông (huyện Tuần Giáo) nhằm thiết thực hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam và góp sức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đợt tuyên truyền pháp luật lưu động đã tập trung giới thiệu các nội dung, nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hướng dẫn, vận động người dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới.

Đồng thời, Đoàn công tác đã tư vấn, giải đáp những vướng mắc pháp luật của người dân ngay tại buổi tuyên truyền, từ đó nâng cao nhận thức pháp luật, giúp người dân và chính quyền thôn, bản nhận thức rõ về trách nhiệm của cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nhằm hạn chế tâm lý ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

Đây là một trong những hoạt động thường niên của đoàn viên, thanh niên Chi đoàn Sở Tư pháp góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của ngành Tư pháp và hỗ trợ các cấp chính quyền cơ sở nâng cao nhận thức pháp luật cho Nhân dân ở địa phương.

**Chi đoàn thanh niên
Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên**

Tập huấn kiến thức pháp luật cho cán bộ cơ sở



Hội nghị tập huấn tại xã Thanh Nưa.

Thực hiện Chương trình công tác Tư pháp năm 2019, trong tháng 10/2019, Phòng Tư pháp huyện Điện Biên đã phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng thuộc UBND các xã Núa Ngam, Na U, Mường Pồn tổ chức các lớp tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ Trưởng thôn, Trưởng bản, Trưởng Ban công tác Mặt trận.

Tại lớp tập huấn các đại biểu đã được nghe các đồng chí Báo cáo viên pháp luật cấp huyện giới thiệu 03 chuyên đề: Bộ Luật dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung); Luật Hòa giải ở cơ sở, Kỹ năng hòa giải ở cơ sở, Luật PBGDPL, kỹ năng tuyên truyền miệng... đây là các kỹ năng quan trọng, văn bản pháp luật liên quan mật thiết đến đời sống của nhân dân.

Qua lớp tập huấn đã giúp nâng cao kiến thức pháp luật cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật các xã, hòa giải viên là các đồng chí trưởng thôn, trưởng bản, Trưởng Ban công tác Mặt trận, từ đó tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật cũng như vận dụng vào công tác hòa giải ở cơ sở.

Bài & ảnh: Lù Thị Phới

Hội thi tuyên truyền “An toàn cho phụ nữ và trẻ em”

Thực hiện Chương trình phối hợp giữa Hội phụ nữ huyện Điện Biên và Phòng Tư pháp huyện Điện Biên, ngày 09/12/2019, Phòng Tư pháp huyện Điện Biên phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ huyện tổ chức Hội thi tuyên truyền “An toàn cho phụ nữ và trẻ em” thu hút 103 thí sinh là Hội viên hội phụ nữ thuộc 25 xã, 01 cơ quan tham dự.

Hội thi nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bình đẳng giới, phòng ngừa xâm hại phụ nữ và trẻ em gái; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống mua bán người trong toàn xã hội, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với các vụ vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em gái.



Các đội tham gia phần thi kiến thức pháp luật

Kết thúc Hội thi, Ban tổ chức đã trao 01 giải nhất (Hội phụ nữ xã Noong Luông), 02 giải nhì (Hội phụ nữ xã Thanh Nưa, Công an huyện); 03 giải ba (Hội phụ nữ các xã: Thanh Luông, Thanh Xương, Sam Mứn) và 23 giải khuyến khích cho các đội còn lại. Hội thi đã thực sự trở thành một ngày hội sinh hoạt pháp luật cho các đội thi, qua đó trang bị thêm những kiến thức pháp luật để mỗi người dân, hội viên, phụ nữ nâng cao hiểu biết pháp luật, tự bảo vệ mình và tích cực tham gia bảo vệ phụ nữ, trẻ em trong thời gian tới.

Bài & ảnh: Lê Thị Hằng

QUY ĐỊNH MỚI VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Ngày 19/11/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 91/2019/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Theo đó, Nghị định đã quy định cụ thể các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai bao gồm vi phạm trong sử dụng đất và vi phạm trong thực hiện dịch vụ về đất đai.

Đối tượng áp dụng gồm: Đối tượng có hành vi vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác (gồm Hộ gia đình, cộng đồng dân cư, cá nhân trong nước, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ sở tôn giáo); Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính.

Nghị định quy định 02 hình thức xử phạt chính gồm: Phạt cảnh cáo, Phạt tiền. Hình thức xử phạt bổ sung gồm: Tịch thu các giấy tờ đã bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung; giấy tờ giả đã sử dụng trong việc sử dụng đất; Tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực đất đai từ 06 tháng đến 09 tháng hoạt động chỉ hoạt động dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực đất đai từ 09 tháng đến 12 tháng. Ngoài ra, Nghị định còn bổ sung nhiều biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. So với các văn bản quy phạm pháp luật trước, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP có một số điểm mới sau:

Tự ý chuyển đất trồng lúa sang đất ở phạt tiền đến 01 tỷ đồng

Theo khoản 3, 4 Điều 9 Nghị định 91/2019, chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp (trong đó có đất ở) tại khu vực nông thôn và đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép thì phạt tiền theo diện tích tự ý chuyển.

TT	Diện tích (01 héc ta = 10.000m ²)	Nông thôn (triệu đồng)	Đô thị (triệu đồng)
1	Dưới 0,01 (<100m ²) đây là trường hợp phổ biến nhất.	Từ 03 - 05	Mức xử phạt bằng 02 lần mức phạt với khu vực nông thôn (tối đa là 500 triệu đồng).
2	Từ 0,01 đến dưới 0,02	Từ 05 - 10	
3	Từ 0,02 đến dưới 0,05	Từ 10 - 15	
4	Từ 0,05 đến dưới 0,1	Từ 15 - 30	
5	Từ 0,1 đến dưới 0,5	Từ 30 - 50	
6	Từ 0,5 đến dưới 01	Từ 50 - 80	

TT	Diện tích (01 héc ta = 10.000m ²)	Nông thôn (triệu đồng)	Đô thị (triệu đồng)
7	Từ 01 đến dưới 03	Từ 80 - 120	
8	Từ 03 héc ta trở lên	Từ 120 - 250	

Lưu ý:

- Mức phạt trên đây áp dụng đối với cá nhân, mức phạt đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân (cao nhất là 01 tỷ đồng).
- Ngoài bị phạt tiền, thì người có hành vi vi phạm buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Bỏ hoang đất bị phạt tiền

Đây là một trong những nội dung mới đáng chú ý nhất của Nghị định 91/2019/NĐ-CP.

Theo khoản 1 Điều 32 Nghị định 91/2019, hành vi không sử dụng đất trồng cây hàng năm trong thời hạn 12 tháng liên tục, đất trồng cây lâu năm trong thời hạn 18 tháng liên tục, đất trồng rừng trong thời hạn 24 tháng liên tục mà không thuộc trường hợp bất khả kháng bị xử phạt như sau:

TT	Diện tích không sử dụng	Mức phạt
1	Dưới 0,5 héc ta	Phạt tiền từ 500.000 đồng - 01 triệu đồng
2	Từ 0,5 đến dưới 03 héc ta	Phạt tiền từ 01 - 03 triệu đồng
3	Từ 03 đến dưới 10 héc ta	Phạt tiền từ 03 - 05 triệu đồng
4	Từ 10 héc ta trở lên	Phạt tiền từ 05 - 10 triệu đồng

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc sử dụng đất theo mục đích được Nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất; trường hợp đã bị xử phạt mà không đưa đất vào sử dụng thì sẽ bị Nhà nước thu hồi.

Lưu ý: Mức phạt trên đây áp dụng đối với cá nhân, mức phạt đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân (tối đa là 20 triệu đồng).

Mua bán đất không có Sổ đỏ sẽ bị phạt tới 40 triệu đồng

Khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai 2013 quy định: Người sử dụng đất được chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, thế chấp quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện sau:

- Có Giấy chứng nhận;
- Đất không có tranh chấp;
- Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

- Trong thời hạn sử dụng đất.

Theo khoản 3 Điều 18 Nghị định 91/2019, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, thế chấp bằng quyền sử dụng đất khi không đủ điều kiện bị phạt tiền với mức như sau:

Hành vi vi phạm	Nông thôn	Đô thị
Chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất không đủ một trong các điều kiện	Từ 03 - 05 triệu đồng.	Từ 05 - 10 triệu đồng.
Chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất không đủ từ hai điều kiện trở lên	Từ 05 - 10 triệu đồng.	Từ 10 - 20 triệu đồng.

Lưu ý: Mức phạt trên đây áp dụng đối với cá nhân, mức phạt đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân (tối đa là 40 triệu đồng).

Không sang tên Sổ đỏ bị phạt tới 20 triệu đồng

Tại Khoản 4 Điều 95 Luật Đất đai 2013 quy định: Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thực hiện các quyền chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất phải đăng ký biến động trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra biến động (thường sẽ là ngày hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho có hiệu lực).

Theo khoản 2, 3 Điều 17 Nghị định 91/2019, trường hợp không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định bị phạt tiền như sau:

Thời gian	Nông thôn	Đô thị
Trong thời gian 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn	Phạt tiền từ 01 - 03 triệu đồng	Mức xử phạt bằng 02 lần mức xử phạt đối với từng trường hợp tương ứng theo quy định với khu vực nông thôn
Quá thời hạn 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn	Phạt tiền từ 02 - 05 triệu đồng	

Lưu ý: Mức phạt trên đây áp dụng đối với cá nhân, mức phạt đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân (tối đa là 20 triệu đồng)

Lấn, chiếm đất bị phạt tới 1 tỷ đồng

Theo khoản 3 Điều 14 Nghị định 91/2019, trường hợp lấn, chiếm đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn, trừ trường hợp lấn, chiếm đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình và đất công trình có hành lang bảo vệ, đất trụ sở làm việc và cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức thì bị xử phạt như sau:

TT	Diện tích bị lấn, chiếm (héc ta)	Nông thôn (triệu đồng)	Đô thị
1	Dưới 0,05	Từ 10 - 20	Mức xử phạt bằng 02 lần mức xử phạt đối với hành vi vi phạm tương ứng tại khu vực nông thôn và mức phạt tối đa không quá 500 triệu đồng đối với cá nhân, không quá 01 tỷ đồng đối với tổ chức
2	Từ 0,05 đến dưới 0,1	Từ 20 - 40	
3	Từ 0,1 đến dưới 0,5	Từ 40 - 100	
4	Từ 0,5 đến dưới 01	Từ 100 - 200	
5	Từ 01 héc ta trở lên	Từ 200 - 500	

Quy định cụ thể về hành vi hủy hoại đất

Theo khoản 3 Điều 3 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP, hủy hoại đất là hành vi làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất hoặc gây ô nhiễm đất mà làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định. Trong đó chỉ rõ các hành vi hủy hoại đất như sau:

- Làm biến dạng địa hình trong các trường hợp:
 - + Thay đổi độ dốc bề mặt đất;
 - + Hạ thấp bề mặt đất do lấy đất mặt dùng vào việc khác hoặc làm cho bề mặt đất thấp hơn so với thửa đất liền kề;
 - + San lấp đất có mặt nước chuyên dùng, kênh, mương tưới, tiêu nước hoặc san lấp nâng cao bề mặt của đất sản xuất nông nghiệp so với các thửa đất liền kề. Trừ trường hợp cải tạo đất nông nghiệp thành ruộng bậc thang và hình thức cải tạo đất khác phù hợp với mục đích sử dụng đất được giao, được thuê hoặc phù hợp với dự án đầu tư đã được UBND cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất phê duyệt hoặc chấp thuận.
- Làm suy giảm chất lượng đất trong các trường hợp:
 - + Làm mất hoặc giảm độ dày tầng đất đang canh tác;
 - + Làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp bằng các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lèn sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng;
 - + Gây xói mòn, rửa trôi đất nông nghiệp.
- Gây ô nhiễm đất là trường hợp đưa vào trong đất các chất độc hại hoặc vi sinh vật, ký sinh trùng có hại cho cây trồng, vật nuôi, con người.
- Làm mất khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định.
- Làm giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/01/2020 và thay thế Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Ngày 25/11/2019, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ký ban hành Thông tư số 07/2019/TT-BTP hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2020 và thay thế Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Thông tư gồm 3 chương và 24 Điều, hướng dẫn một số nội dung chủ yếu sau:

1. Về các trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Thông tư số 07/2019/TT-BTP bổ sung thêm 01 trường hợp đăng ký thế chấp so với Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT. Như vậy, từ 10/01/2020 sẽ có 09 trường hợp đăng ký thế chấp QSDĐ, tài sản gắn liền với đất, cụ thể gồm:

- a) Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất;
- b) Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất;
- c) Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất;
- d) Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai;
- đ) Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai;
- e) Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng không phải là nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khác theo quy định của pháp luật (mới được bổ sung tại Thông tư số 07);
- g) Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký;
- h) Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp;
- i) Xóa đăng ký thế chấp.

2. Về nguyên tắc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Các cá nhân, pháp nhân, hộ gia đình, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường khi đăng ký thế chấp

quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất phải tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Thông tư số 07/2019/TT-BTP, cụ thể:

a) Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc đăng ký thế chấp theo quy định tại Điều 4 của Thông tư này cho người yêu cầu đăng ký theo quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định số 102/2017/NĐ-CP và chỉ thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong trường hợp bên thế chấp là người có quyền sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. Các bên tham gia hợp đồng thế chấp phải tự chịu trách nhiệm đối với các nội dung thỏa thuận về giá trị tài sản bảo đảm, nghĩa vụ được bảo đảm, việc bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự của bên thế chấp hoặc của người khác theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư này và các quy định khác có liên quan của pháp luật dân sự; thỏa thuận về tài sản bảo đảm khác không phải là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; nội dung khác mà các bên được thỏa thuận theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp đã đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở thì không được đồng thời đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai đó; nếu đã đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai thì không được đồng thời đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở.

c) Trường hợp chủ đầu tư đã thế chấp và đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở hoặc nhà ở hình thành trong tương lai thì trước khi bán nhà ở trong dự án, chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký để rút bớt tài sản thế chấp, trừ trường hợp chủ đầu tư, bên mua và bên nhận thế chấp có thỏa thuận khác.

Trường hợp chủ đầu tư thế chấp và đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng công trình không phải là nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khác hoặc công trình xây dựng hình thành trong tương lai trong các dự án nêu trên theo quy định của pháp luật thì trước khi bán công trình xây dựng trong dự án, chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký để rút bớt tài sản thế chấp.

d) Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai theo nguyên tắc ghi nhận nội dung đăng ký trên cơ sở thông tin được kê khai trong Phiếu yêu cầu. Người yêu cầu đăng ký phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của thông tin được kê khai và của tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ đăng ký.

3. Về các trường hợp Văn phòng đăng ký đất đai từ chối đăng ký

Đây là quy định đáng chú ý được đề cập tại Điều 11 Thông tư số 07/2019/TT-BTP. Theo đó, Văn phòng đăng ký đất đai từ chối đăng ký trong trường hợp thông tin trong

hồ sơ đăng ký không phù hợp với thông tin được lưu giữ tại Văn phòng đăng ký đất đai; trong trường hợp có yêu cầu dừng, tạm dừng đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền. Cụ thể:

3.1. Trường hợp thông tin trong hồ sơ đăng ký không phù hợp với thông tin được lưu giữ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Nghị định số 102/2017/NĐ-CP thì Văn phòng đăng ký đất đai từ chối đăng ký trong các trường hợp sau đây:

a) Thông tin về bên thế chấp; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được kê khai trong hợp đồng thế chấp không phù hợp với thông tin trên Giấy chứng nhận;

b) Thông tin về bên thế chấp; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được kê khai trong Phiếu yêu cầu không phù hợp với thông tin trên Giấy chứng nhận, trừ trường hợp người yêu cầu đăng ký đã khắc phục được thông tin không phù hợp trong Phiếu yêu cầu.

3.2. Trường hợp Chấp hành viên của cơ quan thi hành án dân sự, Thừa phát lại của Văn phòng thừa phát lại có văn bản yêu cầu dừng, tạm dừng việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 15 của Nghị định số 102/2017/NĐ-CP.

Trường hợp cơ quan, cá nhân có thẩm quyền tiến hành tố tụng và cơ quan, cá nhân khác có thẩm quyền theo quy định của luật có văn bản yêu cầu dừng, tạm dừng việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thì Văn phòng đăng ký đất đai có quyền yêu cầu cơ quan, cá nhân có thẩm quyền này xác định rõ thẩm quyền, các trường hợp dừng, tạm dừng đăng ký được áp dụng theo quy định của pháp luật về tố tụng, pháp luật khác có liên quan.

4. Về Đăng ký thế chấp trong trường hợp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất là tài sản chung; trường hợp tài sản thế chấp trong hợp đồng thế chấp gồm nhiều loại tài sản khác nhau (Điều 12)

Văn phòng đăng ký đất đai vẫn thực hiện đăng ký thế chấp đối với một số trường hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chỉ ghi họ, tên một người nhưng thông tin về bên thế chấp trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ghi đầy đủ họ, tên của các thành viên khác có chung quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; trường hợp thông tin về tài sản thế chấp trong hợp đồng thế chấp bao gồm quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và tài sản khác thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp nhưng trong Phiếu yêu cầu các bên chỉ kê khai thông tin về tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất hoặc quyền sử dụng

đất và tài sản gắn liền với đất.

Ngoài ra, Thông tư cũng quy định: Trường hợp đất, tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sử dụng chung, quyền sở hữu chung của các thành viên hộ gia đình là người sử dụng đất, của nhóm người sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 167 của Luật Đất đai năm 2013 mà một hoặc một số thành viên của hộ gia đình, của nhóm người sử dụng đất có yêu cầu đăng ký thế chấp đối với phần quyền sử dụng đất, phần tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của mình thì trước khi đăng ký thế chấp, người có yêu cầu phải thực hiện thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận.

5. Đăng ký thế chấp trong một số trường hợp cụ thể

Thông tư hướng dẫn chi tiết việc đăng ký trong một số trường hợp như: Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai (Điều 14); Đăng ký thế chấp trong trường hợp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận (Điều 15); Đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký (Điều 16); Ghi nội dung đăng ký thế chấp trong trường hợp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai đã hình thành và được chứng nhận quyền sở hữu (Điều 17); Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở (Điều 18); Xóa đăng ký thế chấp theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 102/2017/NĐ-CP (Điều 19).

Ngoài ra, Thông tư còn quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan có liên quan đến đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất như Sở Tư pháp, Cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng Thừa phát lại. Thông tư ban hành kèm theo 10 biểu mẫu đã được thiết kế lại phù hợp với các quy định của Nghị định số 102/2017/NĐ-CP và nội dung của Thông tư./.

Đỗ Thị Ngọc Hương

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ NGÀY 01/12/2019

1. Chế độ với công chức, viên chức vùng đặc biệt khó khăn

Đây là nội dung nổi bật tại Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Theo đó, quy định về chính sách với cán bộ, công chức, viên chức, NLĐ và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (QĐND, CAND và cơ yếu) công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội ĐBKK, gồm:

- Phụ cấp thu hút;
- Phụ cấp công tác lâu năm;
- Trợ cấp lần đầu khi nhận công tác;
- Trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt, nước sạch;
- Trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội ĐBKK hoặc khi nghỉ hưu;
- Tiền tàu xe khi nghỉ hàng năm, nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng về thăm gia đình;
- Trợ cấp tham quan, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Phụ cấp ưu đãi theo nghề;
- Phụ cấp lưu động và phụ cấp dạy tiếng dân tộc thiểu số đối với nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2019.

2. Được kê khai trực tuyến khi đề nghị cấp căn cước công dân từ 01/12/2019

Nội dung này được quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BCA ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BCA ngày 04/3/2016 quy định về trình tự cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân (CCCD). Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2019.

Theo đó:

Khi tiếp công dân đến làm thủ tục đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ CCCD, cán bộ tiếp công dân yêu cầu người đến làm thủ tục viết Tờ khai CCCD theo mẫu (nếu không kê khai trực tuyến).

Nếu đã kê khai trên trang thông tin điện tử dịch vụ công trực tuyến thì in Tờ khai CCCD để công dân kiểm tra lại thông tin, ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên.

3. Doanh nghiệp có thể bị phạt đến 1 tỷ đồng nếu bán hàng dưới giá thành toàn bộ

Đây là quy định tại Nghị định 75/2019/NĐ-CP ngày 26/9/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2019.

Theo đó:

Phạt tiền từ 800 triệu đến 1 tỷ đồng với hành vi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ dưới giá thành toàn bộ dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến loại bỏ doanh nghiệp

khác cùng kinh doanh loại hàng hóa, dịch vụ đó.

Nếu hành vi vi phạm trên được thực hiện trên phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên thì sẽ bị phạt từ 1,6 tỷ đồng đến 2 tỷ đồng.

4. Từ ngày 01/6/2020 sẽ cấp Giấy phép lái xe theo mẫu mới

Bộ Giao thông vận tải vừa ban hành Thông tư 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 về sửa đổi Thông tư 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 quy định về

đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe (GPLX) cơ giới đường bộ.

Theo đó, từ 01/6/2020, GPLX sẽ được cấp theo mẫu mới (Phụ lục 6) có mã hai chiều (QR) để đọc, giải mã nhanh thông tin trên GPLX và liên kết với hệ thống thông tin quản lý GPLX.

GPLX được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực vẫn có giá trị sử dụng theo thời hạn ghi trên GPLX.

Phạm Thị Ngân

Trưởng phòng TP Nậm Pồ (sưu tầm)

PHÁT HUY NỘI LỰC, ĐẨY MẠNH...

(Xem tiếp trang 7)

tinh thần trách nhiệm trong việc nghiên cứu, thảo luận và tham gia nhiều ý kiến có chất lượng vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật. Năm 2019, Hội Luật gia tỉnh Điện Biên đã đóng góp nhiều ý kiến vào 290 Dự thảo văn bản quy phạm luật của Trung ương và địa phương (*tăng 54 Dự thảo so với năm 2018*). Trung tâm Tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh và các Chi hội trực thuộc đã tư vấn pháp luật cho 428 vụ việc; trợ giúp pháp lý cho 1176 vụ việc; thực hiện thương lượng, hòa giải ngoài cơ chế nhà nước 02 vụ việc dân sự. Các Chi hội và hội viên đã tích cực tham gia 36 cuộc giám sát, phản biện xã hội; tham gia 195 lượt hòa giải cơ sở; tư vấn giải quyết 336 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Ngoài ra, Hội tích còn tích cực tuyên truyền, vận động hội viên tham gia hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết

xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tham gia thực hiện các hoạt động từ thiện, đóng góp Quỹ vì người nghèo”; “Quỹ vì trẻ thơ”; “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”... khen thưởng kịp thời các chi hội và hội viên đạt thành tích cao trong các đợt thi đua, nêu gương những điển hình tiên tiến.

Có thể nói, năm 2019 Hội đã phát huy mọi nguồn lực nhằm tập trung đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của Trung ương Hội,... đến toàn thể viên chức, và hội viên và nhân dân ở cơ sở. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; đồng thời phát huy vai trò, khẳng định giá trị của Giới Luật gia trong đời sống xã hội.

Thu Hà

Mùa xuân nhớ Bác

Mùa Xuân được xem là mùa đẹp nhất trong năm. Mùa muôn hoa khoe sắc, của sự hồi sinh, của tình yêu thương, của những ngày Tết Nguyên đán ấm cúng. Với dân tộc Việt Nam, mùa Xuân không chỉ thể hiện sự giao mùa, sự kết thúc của một năm cũ bước sang năm mới, mà mùa Xuân còn gắn với nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của dân tộc. Sinh thời, Bác Hồ kính yêu từng nói: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nhân dân ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Mỗi lần Tết đến, Xuân về, Bác lại nghĩ đến dân, lo sao cho dân có một mùa xuân ấm no, hạnh phúc.

Với Bác, dù công việc vô cùng bận rộn, song Người luôn tranh thủ sắp xếp thời gian để đến thăm hỏi, chúc Tết đồng bào, đồng chí. Bác đến với mọi người trong ngày Tết bằng tất cả trái tim yêu thương, bằng tình cảm và sự quan tâm, chia sẻ, động viên chân thành nhất. Tình yêu thương con người của Bác mênh mông như biển cả, sâu thẳm như đại dương. Như nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Bác ơi! Tim bác mênh mông thế. Ôm cả non sông, mọi kiếp người”. Lòng yêu thương con người của Bác không chung chung trừu tượng mà gắn bó với những con người cụ thể. Tình yêu thương đó vừa bao la rộng lớn, vừa gần gũi thân thương với từng số phận. Với câu chuyện Bác Hồ đến thăm người nghèo đêm giao thừa năm Nhâm Dần (1962) là

một câu chuyện tiêu biểu, minh chứng tình yêu thương con người của Bác, như một bài ca đi cùng tháng năm, ca ngợi tình yêu bao la của Bác Hồ.

“Tôi 30 Tết năm Nhâm Dần (1962), đường phố Hà Nội mịt mù trong làn mưa bụi. Trời rét ngọt, xe ô tô đưa Bác tới đầu phố Lý Thái Tổ thì dừng lại. Bác tới thăm gia đình chị Chín. Bác chọn một gia đình có nhiều khó khăn để đến thăm và chúc Tết. Chồng chị Chín mất sớm, để lại ba đứa con nhỏ dại. Chị phải đi làm công nhật, gặt việc gì làm việc đó để lấy tiền nuôi con. Bác bước vào nhà, chị Chín sững sốt nhìn Bác. Các con chị reo lên: “A! Bác Hồ, Bác Hồ!” rồi chạy lại quanh Bác... Lúc này chị Chín mới như chợt tỉnh, chị chạy tới ôm chầm lấy Bác và bỗng nhiên khóc nức nở. Bác đứng lặng, hai tay nhẹ vuốt lên mái tóc chị Chín. Chờ cho chị bớt xúc động, Bác an ủi:

- Năm mới sắp đến, Bác đến thăm thăm, sao thăm lại khóc?

Cố nén xúc động, nhưng chị Chín vẫn không ngừng thổn thức, chị nói:

- Có bao giờ... có bao giờ Chủ tịch nước lại tới thăm nhà chúng con..., mà bây giờ mẹ con chúng con lại được thấy Bác ở nhà. Con cảm động quá! Mừng quá thành ra con khóc ạ.

Bác nhìn chị Chín, nhìn các cháu một cách trìu mến và Bác ôn tồn nói:

- Bác không tới thăm những người như mẹ con thăm, thì còn thăm ai?

Bác đến bên các cháu, âu yếm xoa đầu và trao quà Tết cho các cháu. Bác quay lại hỏi chị Chín:

- *Thím hiện nay làm gì?*
- *Dạ.... thưa Bác...*
- *Thím vẫn chưa có công việc ổn định à?*
- *Dạ, cháu đã ngoài ba mươi tuổi, lại kém văn hóa nên tìm việc làm ổn định cũng khó ạ.*

Bác quay lại nhìn ông Chủ tịch Ủy ban hành chính Thành phố Hà Nội, rồi Bác lại hỏi tiếp chị Chín:

- *Mẹ con thím có bị đói không?*
- *Dạ, bữa cơm, bữa cháo cũng tạm đủ ạ! Nói tới đây chị lại rom róm nước mắt.*

Bác chỉ vào cháu lớn nhất và hỏi chị Chín:

- *Cháu có đi học không?*
- *Dạ, con cháu đang học lớp 4 ạ. Cháu nó vất vả lắm, sáng đi học, chiều về trông các em và đi bán kem hoặc bán lạc rang để đỡ dần cháu... Thưa Bác!. Dù khó khăn, cháu cũng sẽ cố cho các cháu học hành ạ.*

Nghe chị Chín nói, Bác tỏ ý hài lòng. Bác ân cần dặn dò chị về việc làm ăn và việc học hành cho các cháu. Trên đường về Phủ Chủ tịch, mưa xuân như rắc bụi, trời càng lạnh. Ngồi trong xe, Bác đắm chiêu suy nghĩ. Sau Tết, Bác Hồ đã chỉ thị cho Ủy ban hành chính Thành phố Hà Nội phải chú ý tạo công ăn việc làm cho những người lao động gặp nhiều khó khăn như chị Chín.”

Câu chuyện Tết Bác đến thăm gia đình chị Chín là một trong những câu chuyện thể hiện hành động, một việc làm đời

thường cụ thể nhưng chứa đựng một triết lý sống, một nhân cách vĩ đại, tâm hồn cao cả với một tình thương yêu bao la vô tận đối với con người của Bác Hồ. Trong cuộc đời hoạt động của mình, Bác đã đặt chân lên nhiều nước, nhiều nơi trên các châu lục Á, Âu, Phi, Mỹ và nhiều lần, Bác đã rơi nước mắt khi phải chứng kiến những mảnh đời bất hạnh, những kiếp sống ngựa trâu của những người nô lệ, những người lao động nghèo khổ. Câu chuyện Bác đến thăm và chúc Tết gia đình chị Chín thật xúc động, đã xóa đi khoảng cách giữa Bác là chủ tịch nước với chị Chín – người dân lao động bình thường trong xã hội.

Là Chủ tịch nước, sứ mệnh của cả dân tộc đang đặt trên đôi vai Bác. Biết bao công việc bộn bề, vậy mà Bác vẫn dành thời gian để đến thăm những gia đình nghèo khổ khi năm cũ sắp qua – xuân mới đã về. Đó chính là tình thương yêu con người, là sự chăm lo ân cần của Bác đối với nhân dân, đặc biệt là những người nghèo khổ, có hoàn cảnh bất hạnh. Chính vì vậy, đức độ của Bác theo năm tháng càng khắc ghi sâu đậm không bao giờ phai nhạt và lung linh tỏa sáng trong tâm hồn mỗi người Việt Nam.

Trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, nhưng mỗi năm Tết đến, xuân về, toàn dân tộc ta vẫn rộn ràng niềm vui, niềm tự hào “Mừng Đảng, Mừng Xuân”. Với mùa Xuân mới, toàn dân Việt Nam nguyện phấn đấu thực hiện thành công mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh” như mong ước của Bác Hồ kính yêu.

Văn phòng Sở

ĐOÀN LUẬT SƯ TỈNH ĐIỆN BIÊN - DẤU ẤN MỘT NHIỆM KỲ



Đ/c Lò Văn Tiến – Phó Chủ tịch UBND tỉnh tặng hoa chúc mừng Đại hội

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên đã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ III (2018 - 2023), Đại hội đã bầu ra Ban chủ nhiệm và Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật của Đoàn. Cùng với sự phát triển của tỉnh, 5 năm qua Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội nhiệm kỳ II (2014 - 2018) đã đề ra.

Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên được thành lập theo Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên với 04 thành viên luật sư sáng lập. Trong nhiệm kỳ I (2009-2013), số luật sư của Đoàn từ 04 thành viên sáng lập đã tăng lên

10 thành viên với 04 tổ chức hành nghề luật sư. Mặc dù trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng các luật sư đã cố gắng duy trì và phát triển, từng bước khẳng định vị thế, vai trò của mình đối với xã hội.

Đại hội nhiệm kỳ II (2014-2018) được Đoàn Luật sư tiến hành vào ngày

05/01/2014 và bầu ra 03 thành viên vào Ban Chủ nhiệm, 03 thành viên vào Hội đồng Khen thưởng - Kỷ luật của Đoàn. Nhiệm kỳ qua, Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên luôn cố gắng thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Liên đoàn, chấp hành tốt Điều lệ và các quy định của Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Đoàn luật sư đã nỗ lực trong công tác bảo vệ, hỗ trợ quyền hành nghề hợp pháp của các luật sư; bước đầu tạo được sự tin tưởng của đội ngũ luật sư, tạo được mối quan hệ tốt với cơ quan tiến hành tố tụng. Đoàn luật sư đã chú trọng tăng cường kiểm tra, giám sát các luật sư trong việc tuân thủ Quy tắc đạo đức, Ứng xử nghề nghiệp luật sư. Qua đó, kịp thời biểu dương, khen thưởng và phát hiện, xử lý nghiêm những luật sư vi phạm; thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến các luật sư thành viên.

Bên cạnh đó, Đoàn luật sư đã thực hiện tốt cơ chế tự quản, phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương; tham gia góp ý xây dựng các đạo luật và các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng. Thông qua hoạt động hành nghề, các luật sư đã góp phần tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân ở cơ sở. Công tác bào chữa theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, công tác trợ giúp pháp lý được Đoàn và các luật sư coi trọng, tham gia tích cực, có hiệu quả. Qua đó, góp phần đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp của tỉnh nói chung và yêu cầu của các cơ quan tố tụng, các đương sự, bị can, bị cáo và người dân có yêu cầu tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý nói riêng.

Tuy nhiên, hoạt động của Đoàn Luật sư trong nhiệm kỳ II vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như: Số luật sư thành viên của

Đoàn còn ít; một số luật sư luân chuyển, hành nghề ở địa phương khác; một số thành viên Ban Chủ nhiệm tuổi đã cao, sức khỏe yếu nên ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Đoàn. Do nguồn kinh phí còn hạn hẹp, luật sư hành nghề ở nhiều nơi nên khó tập trung để tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề, Quy tắc đạo đức, Ứng xử nghề nghiệp và triển khai các Nghị quyết cho các luật sư thành viên.

Về kết quả hoạt động: Trong nhiệm kỳ II, số luật sư của Đoàn tăng từ 10 luật sư lên 19 luật sư, số tổ chức hành nghề tăng từ 04 tổ chức lên 09 tổ chức (gồm 07 Văn phòng luật sư và 02 Công ty Luật). Các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh đã thực hiện được tổng số 853 vụ việc; trong đó: 452 vụ việc tố tụng (hình sự: 363 vụ), 262 vụ việc tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp ký khác, 139 vụ việc trợ giúp pháp lý; doanh thu đạt 2.264.210.000 đồng.

Mặc dù Điện Biên là một tỉnh miền núi khó khăn, trình độ dân trí thấp, các dịch vụ pháp lý chưa được người dân chú trọng, quan tâm, doanh thu của các tổ chức hành nghề luật sư còn hạn chế, nhưng hoạt động của Đoàn luật sư trong nhiệm kỳ qua đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ tại địa phương, từng bước khẳng định được vị thế của luật sư đối với xã hội; góp phần bảo vệ công lý, giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Các luật sư thành viên của Đoàn đã tích cực hoạt động hành nghề; tự giác, tự quản trong việc rèn luyện tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, ý thức chính trị; nâng cao trình độ, kỹ năng tranh tụng mang tính chuyên nghiệp và ngày càng hiệu quả hơn./.

Lê Thu

Mô hình “Phụ nữ tham gia bảo vệ đường biên cột mốc” tại bản Na Chén xã Mường Lói huyện Điện Biên



Buổi truyền thông và ra mắt mô hình Phụ nữ tham gia bảo vệ đường biên, cột mốc tại bản Na Chén xã Mường Lói.

Biên giới quốc gia có vị trí chiến lược quan trọng cả về kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng an ninh và đối ngoại. Bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới là trách nhiệm của toàn đảng, toàn dân, các lực lượng vũ trang, các cấp, các ngành, mà trực tiếp là cấp ủy, chính quyền và nhân dân khu vực biên giới.

Cột mốc biên giới dùng để đánh dấu vị trí thực tế của đường biên giới quốc gia trên đất liền đã được các quốc gia có chung biên giới xác nhận bằng các điều ước quốc tế về biên giới; là công trình có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, để khẳng định chủ quyền lãnh thổ của mỗi quốc gia. Đường biên giới được hoạch định có giá trị pháp lý, là vấn đề có ý nghĩa sống còn bảo đảm cho biên giới ổn định, hòa bình, tạo thuận

lợi để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế, tăng cường quốc phòng an ninh không chỉ ở khu vực biên giới mà còn trên các địa bàn cả nước.

Thời gian qua, trên địa bàn huyện Điện Biên nói chung, xã Mường Lói nói riêng, công tác xây dựng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới đã được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với nhiều nội dung, hình thức, góp phần quan trọng giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ tích cực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, công tác nắm tình hình và vận động hội viên, phụ nữ và nhân dân tham gia bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới còn nhiều hạn chế; sự phối hợp giữa tổ chức Hội Phụ nữ với các cơ quan đơn vị và địa phương trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia chưa thường xuyên; nhận thức của một bộ phận cán bộ, hội viên, phụ nữ chưa đầy đủ.

Bản Na Chén là bản giáp biên cách trung tâm xã Mường Lói 23 Km; có 19 hộ, trong đó có 11 hộ nghèo (chiếm 58%); Bản có 19 hội viên Hội Phụ nữ trong tổng số 28 phụ nữ từ 18 tuổi trở lên; phụ nữ không biết chữ chiếm 70%; giao thông đi lại khó khăn nhất là vào mùa mưa lũ, không có điện, không có sóng điện thoại. Bản có 108 khẩu, chủ yếu là người dân tộc Khơ Mú. Trong tổng số 04 cột mốc nằm trên địa bàn xã Mường Lói (từ cột mốc số 141 đến 144), bản có 01 cột mốc số 141 với 3 điểm mốc cắm ở ngã ba sông, suối biên giới, mỗi người dân sinh sống tại đây được coi là một cột mốc sống góp phần khẳng

định chủ quyền lãnh thổ, tham gia bảo vệ an ninh biên giới quốc gia.

Việc thành lập mô hình điểm về **“Phụ nữ tham gia bảo vệ đường biên cột mốc”** tại bản Na Chén, xã Mường Lói với 19 thành viên tham gia, nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước và Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên về công tác đảm bảo an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới. Đồng thời phát huy vai trò của các cấp Hội Phụ nữ trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của hội viên, phụ nữ và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của đường biên, cột mốc, từ đó tích cực tham gia thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

Mô hình có sự điều hành trực tiếp của Ban chủ nhiệm mô hình, hoạt động theo quy chế đã đề ra, với các nội dung tuyên truyền, giáo dục phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho các thành viên và cộng đồng dân cư trong việc tham gia bảo vệ an ninh biên giới quốc gia.

Để mô hình được duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả theo đúng quy chế đã đề ra, trong thời gian tới, mô hình cần có sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan ban ngành để mô hình hoạt động đi vào chiều sâu, có hiệu quả. Bên cạnh đó, các thành viên của mô hình và quần chúng nhân dân cần nâng cao ý thức trách nhiệm của mình trong tham gia bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia bằng việc thực hiện nghiêm túc quyền và nghĩa vụ của các thành viên mô hình được quy định trong quy chế hoạt động của mô hình.

*Bài & ảnh: Hồng Nhung
Hội LHPN tỉnh Điện Biên*

Nhớ lại những bước đầu thành công của Trung tâm Trợ giúp pháp lý, Trợ giúp viên pháp lý trong công cuộc đồng hành cùng người dân Mường Ảng đòi lại quyền sử dụng đất. Trong tiết trời ẩm áp đón xuân Bình Thân, khi mà đất trời Điện Biên đang chuyển mình và khoác lên một màu áo mới, màu xanh tươi mát của cỏ cây, sắc vàng, đỏ ẩm áp của hoa rừng, đúng với nghĩa của mùa xuân, là mùa của sinh sôi nảy nở, thiên nhiên Điện Biên đang vào độ căng tràn sức sống. Cũng là khi 24 hộ dân xã Năm Lịch, huyện Mường Ảng đón niềm vui hoan hỷ, phấn khởi khi phiên tòa phúc thẩm kết thúc. Đòi được quyền sử dụng đất, 24 hộ dân yên vui đón Tết sau nhiều năm rơi vào cảnh bế tắc; mở ra tia hi vọng đòi lại quyền sử dụng đất của hàng ngàn hộ dân thuộc 02 huyện Mường Ảng, Tuần Giáo. Niềm vui của người Trợ giúp viên pháp lý vì thế cũng như được nhân lên.

Là người đầu tiên tham gia đại diện theo ủy quyền, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho 24 hộ dân xã Năm Lịch, huyện Mường Ảng, Trợ giúp viên pháp lý Đỗ Xuân Toán, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên trải lòng và chia sẻ hành trình của Trung tâm và các Trợ giúp viên pháp

TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP LÝ NHÀ NƯỚC TỈNH ĐIỆN BIÊN VÀ CON ĐƯỜNG ĐỒNG HÀNH CÙNG NGƯỜI DÂN ĐÒI LẠI QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

lý trong quãng thời gian đồng hành cùng người dân Mường Ảng đòi lại quyền sử dụng đất liên quan đến tranh chấp hợp đồng góp vốn bằng quyền sử dụng đất giữa các hộ dân với Công ty cổ phần Cà phê Thái Hòa chi nhánh Mường Ảng.

Bắt đầu từ câu chuyện doanh nghiệp vận động người dân hai huyện góp đất, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất để trồng và phát triển cây cà phê nhằm xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế. Năm 2009, 2010, hàng nghìn hộ dân tại huyện Mường Ảng, Tuần Giáo đã mạnh dạn đem toàn bộ quyền sử dụng đất góp vốn với Công ty cổ phần Cà phê Thái Hòa Mường Ảng. Tuy nhiên, sau thời gian đầu triển khai dự án, chỉ 3 - 4 năm sau công ty bỏ bê, không đầu tư, chăm sóc cây cà phê và thanh toán tiền công, lợi tức cho người dân như đã cam kết. Cuối năm 2014 doanh nghiệp lặng lẽ dừng hoạt động, để lại những đồi cà phê cần cỗi, không có giá trị thu hoạch. Người dân rơi vào tình cảnh, tiếp tục phát triển cây cà phê không được, chặt đi trồng thứ cây khác cũng không xong bởi toàn bộ quyền sử dụng đất của người dân đã bị doanh nghiệp đem đi thế chấp vay vốn ngân hàng. Lợi bất cập hại,

cây cà phê, tưởng chừng là thứ cây “xóa đói, giảm nghèo” theo lời viễn tả ban đầu của doanh nghiệp thì lúc này thực sự trở thành “thứ cây đáng, cây tái nghèo” đối với người dân.

Trước tình cảnh đó, nhiều hộ dân thuộc xã Năm Lịch tìm đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên để được hỗ trợ về mặt pháp lý. Thấu hiểu với muôn vàn khó khăn, vất vả của người dân, bởi với họ “con trâu là đầu cơ nghiệp”, đất đai vốn là tư liệu sản xuất chính lại không còn, không thể làm nương lấy thóc, không có công ăn việc làm, cuộc sống được bữa sớm, mất bữa tối người nông dân không biết bám víu vào đâu. Trung tâm trợ giúp pháp lý đã vào cuộc tìm giải pháp tốt nhất để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho những người dân đang là những cổ đông của Công ty cổ phần cà phê Thái Hòa Mường Ảng. Sau khi nghiên cứu, tìm hiểu, Trung tâm đã thu thập tài liệu, hướng dẫn 24 hộ dân ủy quyền cho Trợ giúp viên pháp lý Đỗ Xuân Toán để khởi kiện Công ty Cổ phần cà phê Thái Hòa ra trước Tòa án Nhân dân huyện Mường Ảng; đồng thời cử ông Đỗ Xuân Toán là người tham gia tố tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các hộ dân. Với chứng cứ tài liệu xác thực và lý lẽ thuyết phục của Trợ giúp viên pháp lý, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người dân. Tuy nhiên, niềm vui chưa được bao lâu thì người dân lại thấp thỏm lo âu khi hay tin Ngân Hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Mường Ảng - người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã

kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Một lần nữa, 24 hộ dân lại gửi gắm niềm tin vào Trung tâm và Trợ giúp viên pháp lý; gửi niềm kỳ vọng vào hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, những người cầm cân nảy mực đưa ra một phán quyết như nào sẽ quyết định cuộc sống và số phận của 24 hộ dân xã Năm Lịch và mở ra tương lai, hi vọng cho hàng nghìn hộ dân khác đang có chung hoàn cảnh. Trợ giúp viên lại tiếp tục hành trình cùng 24 hộ dân trong giai đoạn phúc thẩm của vụ án Dân sự.

Mường Ảng từ 24 hộ dân đến 237 hộ đòi được quyền sử dụng đất

Ngày 14/01/2016, TAND tỉnh Điện Biên mở phiên xét xử phúc thẩm theo thủ tục kháng cáo của Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Chi nhánh Mường Ảng. Chủ tọa phiên tòa tuyên án trong niềm vui hân hoan, xúc động của 24 hộ dân. Những giọt nước mắt thêm một lần lại lăn dài trên những khuôn mặt khắc khổ, nhưng lần này đó là nước mắt của niềm hạnh phúc, niềm tin vào công lý; giọt nước mắt làm tan chảy bao mệt mỏi, âu lo bấy lâu của người dân. Bản án phúc thẩm số 10/2016/DSPT-TCQSDĐ của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của TAND huyện Mường Ảng, đồng nghĩa với việc toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người dân được chấp nhận; 24 hộ dân được trả lại toàn bộ diện tích đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã có thể yên tâm ra về đón tết. Niềm vui của 24 hộ dân cũng là niềm vui của người được TGPL, niềm hi vọng cho hàng trăm hộ dân đã góp vốn cùng Công ty CPCP Thái Hòa Mường

DIỄN ĐÀN

Ăng. Cứ thế, những hộ dân tiếp tục tìm đến Trung tâm để được trợ giúp pháp lý, họ nóng lòng đợi chờ ngày được lấy lại đất, được quyền định đoạt sử dụng trên chính mảnh đất của mình như 24 hộ dân xã Năm Lịch. Cứ thế, từ năm 2014 đến cuối năm 2018, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã hoàn thành việc đại diện tham gia tố tụng, đòi lại quyền sử dụng đất và bảo vệ các quyền lợi hợp pháp cho gần 500 hộ dân trên địa bàn huyện Mường Ăng. Qua việc giúp dân có lại đất để sản xuất cũng đã củng cố niềm tin của người dân vào chính quyền, góp phần ổn định tình hình an ninh trên địa bàn huyện.

Tuần Giáo - bảo vệ cho 20 hộ dân, chuẩn bị thủ tục khởi kiện cho hàng trăm hộ dân khác

Tại Tuần Giáo, từ năm 2014, khi công ty dừng hoạt động, không còn người quản lý trên địa bàn huyện Tuần giáo. Tình cảnh người dân, đã là những cổ đông của công ty cổ phần cà phê Thái Hòa Mường Ăng cũng không khác gì những người dân tại huyện Mường Ăng. Người dân cũng chỉ trông chờ làm sao để mình được cái quyền quản lý, sử dụng đất mà nếu không có thủ tục góp vốn cùng công ty Thái Hòa Mường Ăng thì nó là tư liệu sản xuất nuôi sống cả gia đình. Giúp người dân tại huyện Mường Ăng đòi lại được quyền sử dụng đất; “tiếng lành đồn xa”; đầu năm 2019, Trung tâm nhận được đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của người dân tại 02 xã Quài Cang, Quài Nưa - huyện Tuần Giáo. Thấu hiểu nỗi khổ của những người dân không có đất





Ảnh 1 và 2: Đồi cà phê Tuần Giáo tại thời điểm thăm định giá tháng 9/2019.

sản xuất; vui cùng niềm hạnh phúc của dân khi quyền lợi chính đáng của mình được pháp luật bảo vệ, Trung tâm tiếp tục cử người thực hiện trợ giúp pháp lý thực hiện đại diện ngoài tổ tụng để chuẩn bị hồ sơ khởi kiện cho những người được trợ giúp pháp lý đa số là người dân tộc thiểu số sinh sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trình độ dân trí thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế. Tiếp đến, người thực hiện trợ giúp pháp lý tiếp tục nhận sự ủy quyền của người dân để tham gia tố tụng nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người dân từ việc đòi lại quyền sử dụng đất đã góp cùng Công ty cà phê Thái Hòa Mường Ảng mà không thu bất kỳ khoản lợi nào đến việc giải quyết hậu quả pháp lý có lợi nhất cho người dân khi các hợp đồng dân sự sẽ bị tuyên vô hiệu...

Dẫu biết rằng, con đường đi cùng dân nghèo đi đến thắng lợi cuối cùng sẽ còn dài và có những khúc chông gai. Song niềm vui, sự tin tưởng của người dân là động lực to lớn để những người thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao phó. Thắng lợi từ việc bảo vệ quyền lợi cho hàng trăm hộ dân tại huyện Mường Ảng và tới đây là huyện Tuần Giáo có thể xem là một trong những “bông hoa” góp vào thắng lợi chung của Trung tâm trong 20 năm đi cùng dân; để Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên xứng đáng là địa chỉ tin cậy cho những “người yếu thế” trên địa bàn tỉnh khi có vướng mắc về pháp luật./.

Nguyễn Thị Thu Huyền

Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Điện Biên

NGHĨA VỤ THỦY CHUNG, NGHĨA TÌNH CỦA VỢ CHỒNG - TỪ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT ĐẾN THỰC TIỄN

Tại khoản 1 Điều 4 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 đã quy định: *“quan hệ hôn nhân và gia đình thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình được tôn trọng và pháp luật bảo vệ”* như vậy các mối quan hệ hôn nhân có giá trị pháp lý được pháp luật bảo vệ. Đồng thời tại khoản 1 Điều 10 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 có quy định trường hợp cấm kết hôn với *“người đang có vợ hoặc có chồng”*, người đang có vợ hoặc có chồng được hiểu là: Người đã kết hôn với người khác theo đúng quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nhưng chưa ly hôn; Người tuy chưa đăng ký kết hôn nhưng việc chung sống của họ được pháp luật công nhận là vợ chồng (hôn nhân thực tế và cũng chưa ly hôn). Quy định này cũng bảo vệ chế độ hôn nhân một vợ một chồng về mặt pháp lý. Như vậy, hôn nhân có giá trị và còn tồn tại là điều kiện để phát sinh nghĩa vụ chung thủy của vợ chồng.

Kết hôn hợp pháp

Theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khi đăng ký kết hôn thì hai bên nam nữ phải nộp tờ khai theo mẫu quy định và xuất trình giấy Chứng minh nhân dân. Trước khi kết hôn, cơ quan có thẩm quyền phải xác định chính xác tình trạng hôn nhân của người xin đăng ký kết hôn. Các quy định của pháp luật nhằm hạn chế tối đa việc kết hôn cho những người đang có vợ, có chồng.

Chế tài vi phạm nghĩa vụ chung thủy

- Chế tài hành chính

Theo Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14/8/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013 về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã tại khoản 1 Điều 48 quy định hành vi vi phạm quy định về cấm kết hôn, vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng; vi phạm quy định về ly hôn thì phạt tiền từ 1.000.000 đến 3.000.000 đồng một trong các hành vi sau:

- a) Đang có vợ hoặc đang có chồng mà kết hôn với người khác, chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà kết hôn với người mà mình biết rõ là đang có chồng hoặc đang có vợ;
- b) Đang có vợ hoặc đang có chồng mà chung sống như vợ chồng với người khác;



Người dân nghe tuyên truyền về Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

c) Chưa có vợ hoặc chưa có chồng mà chung sống như vợ chồng với người mà mình biết rõ là đang có chồng hoặc đang có vợ;

Như vậy, theo quy định nêu trên thì những người đang có vợ hoặc đang có chồng được pháp luật công nhận mà lại kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác thì bị xử lý bằng biện pháp hành chính theo quy định.

- Chế tài hình sự:

Điều 147 Bộ luật hình sự năm 1999, Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, tại Điều 182 (Tội vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng). Đây là biện pháp nghiêm khắc điều chỉnh hành vi vi phạm nghĩa vụ chung thủy của vợ chồng. Tại khoản 1, người nào đang có vợ có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc người chưa có vợ có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người mình biết rõ là đang có vợ có chồng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử lý hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến một năm.

Tuy nhiên, khi xử phạt Tòa án cũng xem xét nếu người phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng thì Tòa án có thể áp dụng hình phạt tù dưới 06 tháng hoặc chuyển sang cải tạo không giam giữ, nếu người phạm tội có nhiều tình tiết tăng nặng không có tình tiết giảm nhẹ thì hình phạt đến 3 năm tù (mức cao nhất của khung hình phạt).

Nguyên tắc ứng xử chung thủy, nghĩa tình giữa vợ và chồng là nguyên tắc cơ bản, có tính xuyên suốt trong đời sống gia đình của mỗi cặp vợ chồng, tuy sự thể hiện của nguyên tắc này ở mỗi thời kỳ có sự khác nhau về hình thức, nhưng vẫn thể hiện được bản chất, truyền thống, nét văn hóa tốt đẹp được bảo tồn, duy trì và lưu truyền trong mỗi con người và cả dân tộc Việt Nam. Truyền thống này, cùng với những quy định của luật pháp về hôn nhân và gia đình đã góp phần xây dựng nền tảng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

Để có một gia đình hạnh phúc, tiến bộ, điều cần thiết là gia đình phải được xây dựng trên nền tảng hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, bình đẳng, một vợ một chồng và sự chung thủy, yêu thương, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau trong suốt thời kỳ hôn nhân tồn tại.

Từ những lý do trên Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đã cơ bản xây dựng được hệ thống các quy định pháp luật nhằm điều chỉnh các quan hệ về hôn nhân cũng như nhằm bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp khi vợ chồng xác lập mối quan hệ hôn nhân theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó cũng có những quy định vừa mang tính pháp lý vừa mang tính điều chỉnh về trách nhiệm đạo đức trong mối quan hệ nhân thân trong đời sống giữa vợ và chồng nhằm giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam về lòng chung thủy, nghĩa tình của vợ và chồng./.

Bài & ảnh: NSVHGD

